

b) Mức tiền công trả cho người học nghề khi họ trực tiếp hoặc tham gia làm ra sản phẩm cho doanh nghiệp trong thời gian học nghề. Mức tiền công được xác định căn cứ vào giá trị làm lợi và do hai bên thỏa thuận.

3. Hợp đồng học nghề ở các cơ sở dạy nghề theo hình thức kèm cặp tại xưởng, tại nhà, ngoài nội dung nêu ở Khoản 1 Điều này, cần ghi rõ thời gian bắt đầu được trả công và mức tiền công trả cho người học theo từng thời gian. Mức tiền công được xác định căn cứ vào giá trị làm lợi và do hai bên thỏa thuận.

**Điều 18.-**

1. Người học nghề đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn thì không được lấy lại học phí đã nộp. Nếu vì lý do như: Đi làm nghĩa vụ quân sự, bị bệnh tật, chết hoặc do cơ sở dạy nghề không thực hiện đúng hợp đồng học nghề và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật thì được lấy lại phần học phí của thời gian học còn lại.

2. Nếu cơ sở dạy nghề đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn thì phải báo cho cơ quan quản lý Nhà nước về học nghề biết rõ nguyên nhân. Nếu cơ quan này xác nhận là do nguyên nhân bất khả kháng thì cơ sở dạy nghề không phải trả lại cho người học nghề số học phí đã nhận. Nếu do các nguyên nhân khác thì cơ sở dạy nghề phải trả lại cho người học nghề toàn bộ học phí đã nhận.

**Điều 19.-** Trường hợp doanh nghiệp tuyển người vào học nghề để sau đó làm việc cho doanh nghiệp:

1. Nếu người học nghề tự ý bỏ không học hết khóa, hoặc học xong không làm việc, hoặc làm việc không đủ thời hạn đã cam kết với doanh nghiệp thì người học phải bồi thường phí dạy nghề. Phí dạy nghề gồm các khoản chi phí cho thầy dạy, tài liệu học tập, trường lớp, máy móc thiết bị và vật liệu thực hành. Mức bồi thường do doanh nghiệp tính, được thỏa thuận trước và ghi rõ trong hợp đồng học nghề;

2. Trong trường hợp doanh nghiệp không giao kết hợp đồng lao động với người học nghề thì người học nghề không phải bồi thường phí dạy nghề và được quyền ký hợp đồng lao động với người khác;

3. Người học nghề là nữ, trong quá trình thực hiện hợp đồng học nghề với doanh nghiệp mà có tnaui, nếu có giấy chứng nhận của thầy thuốc về việc thực hiện hợp đồng học nghề sẽ ảnh hưởng xấu tới thai nhi thì không phải bồi thường phí dạy nghề, khi chấm dứt hợp đồng.

**Chương V**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 20.-** Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng quy hoạch hệ thống các cơ sở dạy nghề theo Nghị định này và quy định của Bộ Luật Lao động.

**Điều 21.-** Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Những quy định trước đây đối với các cơ sở dạy nghề trái với Bộ Luật Lao động và Nghị định này đều bãi bỏ.

**Điều 22.-** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ

K.T. Thủ tướng

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 92-CP ngày 19-12-1995 về giải quyết quyền lợi của người lao động ở doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản.**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Luật Phá sản doanh nghiệp ngày 30 tháng 12 năm 1993;*

*Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.-** Nghị định áp dụng đối với người lao động ở doanh nghiệp đã có quyết định tuyên bố phá sản của Tòa kinh tế Tòa án Nhân dân cấp tỉnh.



**Điều 2.-** Người lao động trong doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản được thanh toán các khoản mà doanh nghiệp còn nợ, bao gồm:

1. *Tiền lương* là khoản tiền lương và các khoản phụ cấp lương (nếu có) sau khi đã trừ các khoản tạm ứng tiền lương mà doanh nghiệp còn nợ người lao động tính đến thời điểm doanh nghiệp có quyết định tuyên bố phá sản của Tòa kinh tế Tòa án Nhân dân cấp tỉnh.

2. *Tiền bảo hiểm xã hội* là khoản tiền doanh nghiệp chưa đóng hoặc chưa đóng đủ cho cơ quan Bảo hiểm xã hội theo quy định của Điều lệ Bảo hiểm xã hội.

3. *Trợ cấp thôi việc* là khoản tiền trợ cấp thôi việc mà doanh nghiệp chưa trả hoặc chưa trả đủ cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại Khoản 1 Điều 42 của Bộ Luật Lao động và Điều 10 của Nghị định số 198-CP ngày 31-12-1994 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Bộ Luật Lao động về Hợp đồng lao động.

4. *Các quyền lợi khác bằng tiền theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết* là các khoản tiền được hai bên thỏa thuận trong hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể mà doanh nghiệp chưa trả hoặc chưa trả đủ cho người lao động.

**Điều 3.-** Khi doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản, người lao động được trợ cấp thôi việc theo quy định tại Khoản 1 Điều 42 của Bộ Luật Lao động và đây là khoản nợ mà doanh nghiệp phải thanh toán.

Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc được quy định tại điểm a, điểm d, Khoản 3 và Khoản 5 Điều 10 của Nghị định số 198-CP ngày 31-12-1994 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Bộ Luật Lao động về hợp đồng lao động.

Mức lương để tính trợ cấp thôi việc được quy định tại Điều 13 của Nghị định số 197-CP ngày 31-12-1994 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Bộ Luật Lao động về tiền lương.

#### **Điều 4.-**

1. Các tài liệu chứng minh các khoản doanh nghiệp nợ người lao động là chứng từ được quy định tại điểm d Điều 10 của Nghị định số 189-CP ngày 23-12-1994 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Phá sản doanh nghiệp.

2. Cơ quan Bảo hiểm xã hội lập chứng từ về khoản doanh nghiệp và người lao động còn nợ về bảo hiểm xã hội và chuyển chứng từ đó cho Tổ thanh toán tài sản.

3. Người lao động kê khai khoản doanh nghiệp còn nợ mình; kế toán trưởng doanh nghiệp kê khai các khoản mà người lao động còn nợ doanh nghiệp và chuyển các chứng từ đó cho Tổ thanh toán tài sản.

#### **Điều 5.-**

1. Nếu giá trị tài sản còn lại của doanh nghiệp sau khi đã trừ chi phí phá sản đủ thanh toán các khoản nợ cho mọi người lao động thì mỗi người lao động được thanh toán đủ số nợ.

2. Giá trị tài sản còn lại của doanh nghiệp sau khi đã trừ chi phí phá sản không đủ để thanh toán các khoản nợ cho người lao động thì người lao động được thanh toán các khoản doanh nghiệp nợ theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Tiền lương;

b) Chi phí y tế từ khi sơ cứu, cấp cứu đến khi điều trị ổn định thương tật cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 107 của Bộ Luật Lao động;

c) Tiền bảo hiểm xã hội;

d) Bồi thương hoặc trợ cấp cho người lao động bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên hoặc cho thân nhân người chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định tại Khoản 3 Điều 107 của Bộ Luật Lao động;

d) Trợ cấp thôi việc;

e) Các khoản khác bằng tiền theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết.

**Điều 6.-** Khi doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản, quyền lợi của người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được giải quyết như sau:

1. Khi người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đã điều trị ổn định thương tật và có kết luận của Hội đồng Giám định Y khoa về mức độ suy giảm khả năng lao động thì Tổ thanh toán tài sản thanh toán cho người lao động theo quy định tại điểm b, điểm d Khoản 2 Điều 5 của Nghị định này.

2. Đến thời hạn thanh toán giá trị tài sản còn lại của doanh nghiệp mà người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp vẫn đang điều trị thì Tổ thanh toán tài sản làm việc với bệnh viện nơi người lao động đang điều trị để tạm xác định chi phí điều trị, mức độ suy giảm khả năng lao động của người lao động và chuyển số tiền theo quy định tại điểm b, điểm d Khoản 2 Điều 5 của Nghị định này vào tài khoản của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính để Sở thanh toán cho người lao động sau khi điều trị xong.

Khi Hội đồng Giám định Y khoa kết luận người lao động bị suy giảm khả năng lao động từ



81% trở lên thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thanh toán cho người lao động theo quy định tại Khoản 3 Điều 107 của Bộ Luật Lao động

Nếu số tiền thanh toán cho người lao động theo quy định tại Khoản 2 Điều này còn thừa thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển vào Ngân sách Nhà nước trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có kết luận của Hội đồng Giám định Y khoa.

**Điều 7.-** Khi doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản, người lao động đang làm nghĩa vụ quân sự hoặc nghĩa vụ công dân khác thuộc diện tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc được doanh nghiệp thỏa thuận cho tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động được trợ cấp thời việc theo quy định tại Điều 3 của Nghị định này.

**Điều 8.-**

1. Khi doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản, người lao động đã và đang bị tạm giữ, tạm giam được trả 50% tiền lương theo hợp đồng lao động của tháng trước liền kề trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam trước ngày doanh nghiệp có quyết định tuyên bố phá sản của Tòa kinh tế Tòa án Nhân dân cấp tỉnh.

2. Khi cơ quan có thẩm quyền kết luận người lao động không có tội thì Tổ thanh toán tài sản thanh toán cho người lao động các khoản sau:

- 50% tiền lương còn lại trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam trước ngày doanh nghiệp có quyết định tuyên bố phá sản của Tòa kinh tế Tòa án Nhân dân cấp tỉnh;

- Trợ cấp thời việc theo Điều 3 của Nghị định này.

Nếu thời gian thanh toán giá trị tài sản còn lại của doanh nghiệp bị phá sản kết thúc mà người lao động vẫn đang bị tạm giữ, tạm giam thì Tổ thanh toán tài sản chuyển chứng từ và số tiền theo quy định tại Khoản 2 Điều này vào tài khoản của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thanh toán cho người lao động khi cơ quan có thẩm quyền kết luận người lao động không có tội. Khi cơ quan có thẩm quyền kết luận người lao động có tội thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển khoản tiền này vào Ngân sách Nhà nước trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có kết luận của Tòa án.

**Điều 9.-** Tổ thanh toán tài sản có trách nhiệm thanh toán trực tiếp, một lần cho từng người lao động của khoản nợ theo quy định tại Nghị định này. Riêng nợ về bảo hiểm xã hội, Tổ thanh toán tài sản chuyển vào tài khoản của cơ quan Bảo hiểm xã hội theo quy định tại Điều 36 Nghị định

số 189-CP ngày 23-12-1994 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Phá sản doanh nghiệp.

**Điều 10.-** Cơ quan Bảo hiểm xã hội, nơi doanh nghiệp đóng bảo hiểm xã hội có trách nhiệm giải quyết các quyền lợi về bảo hiểm xã hội cho người lao động theo quy định của Điều lệ Bảo hiểm xã hội.

**Điều 11.-** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát việc giải quyết quyền lợi đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

**Điều 12.-** Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

**Điều 13.-** Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ

Thủ tướng

VÕ VĂN KIẾT

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 95-CP ngày 23-12-1995 về chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được Đảng cử ở lại miền Nam sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954.**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,*

NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.-** Quy định chế độ ưu đãi một lần và chế độ khen thưởng đối với quân nhân, cán bộ của cơ

09651571

www.ThuVienPhapLuat.com \* Tel: +84-8-3845 6684